TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 81/2024/QĐST-HNGĐ	*Thường Xuân, ngày 22 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 70/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Văn T; Sinh năm: 1981.

Bị đơn: Chị Lê Thị B; Sinh năm: 1988.

Cùng địa chỉ: Thôn Trung Thành, xã Lương Sơn, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, Điều 57; Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về *"mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án"*.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Bùi Văn T và chị Lê Thị B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Anh Bùi Văn T và chị Lê Thị B tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh Bùi Văn T và chị Lê Thị B công nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Bùi Lê Tuấn H, sinh ngày 27/8/2007 và Bùi Lê Gia T, sinh ngày 05/3/2015, khi ly hôn anh T, chị B thống nhất giao cháu Tuấn H cho anh T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Giao cháu Gia T cho chị B được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền qua lại thăm nom các con không ai được ngăn cấm, cản trở.

- *Về tài sản, công nợ:* Anh Bùi Văn T và chị Lê Thị B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Bùi Văn T nhận nộp toàn bộ án phí của vụ án là 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Xác nhận anh T đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa theo biên lai số: 0006388 ngày 16/5/2024, số tiền này được trừ vào tiền án phí phải nộp là 150.000đ, theo đó anh T còn được nhận lại 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thường Xuân;
- Chi cục THAND huyện Thường Xuân;
- Đương sự;
- UBND xã Lương Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Long